# TIÉNG ANH 9 UNIT 8: CELEBRATIONS LISTEN AND READ

### I. Nội dung bài học:

### Sách Giáo Khoa Tiếng Anh 9 trang 65

Although there are many celebrations throughout the year, Tet or the Lunar New Year holiday is the most important celebration for Vietnamese people. Tet is a festival that occurs in late January or early February. It is a time for families to clean and decorate their homes, and enjoy special food such as sticky rice cakes.

Family members who live apart try to be together at Tet.

Passover is in late March or early April. This festival is celebrated in Israel and by all Jewish people. On this festival, people celebrate freedom from slavery. Passover is also an ancient spring festival. On the first and second nights of Passover, Jewish families eat a special meal called the Seder.

Easter is a joyful festival which is celebrated in many countries. It happens at around the same time as Passover. On Easter Day (Easter Sunday), young children receive chocolate or sugar eggs - as long as they are good. In many countries, people crowd the streets to watch colorful parades.

Hướng dẫn tự học : Em hãy đọc đoạn văn sau và dựa vào ngữ cảnh hãy đoán nghĩa các từ mới

## New words (Từ mới):

# **New words:**

(to) occur = (to) happen: xảy ra

freedom (n): sự tự do slavery (n): sự nô lệ

Jewish (n): người Do Thái a parade: cuộc diễu hành

(to) celebrate: tổ chức lễ, ăn mừng

Hướng dẫn tự học: Em hãy xem mình đóan đúng được nghĩa bao nhiều từ.

Sử dụng từ điển offline (ví dụ Tflat) để nghe phần phát âm của từ.

Em hãy xem phần từ vựng và tự kiểm tra phần từ trên

Task: Complete the table (Hoàn thành bảng tóm tắt):

Celebration	When?	Activities	Food	Country
Tet	In late January or early February	Cleaning and decorating homes, and enjoying special food	Sticky rice cakes	Vietnam
Passover	In late March or early April	Eating speacial meal	Special meal called the Seder	Israel
Easter	Around the same time as Passover	People crowd the streets to watch colorful parades	Chocolate or sugar eggs	In many countries

Hướng dẫn tự học: Em hãy đọc lại bài listen and read và hoàn thành bảng tóm tắt sau

Grammar Point (Ngữ Pháp ): Relative Pronouns (đại từ quan hệ )

Which: Đại từ quan hệ thay thế cho danh từ hay đại từ chỉ vật, làm chủ ngữ hay tân ngữ

Who: Đại từ quan hệ thay thế cho danh từ hoặc đại từ chỉ người, làm chủ ngữ

Ví dụ:

Tet is a festival. The festival occurs in late January or early February.

=> Tet is a festival which occurs in late January or early February.

Family members live apart. Family members try to be together at Tet.

=>Family members who live apart try to be together at Tet

Hướng dẫn tự học: Em đọc và xem lại ví dụ để hiểu cấu trúc relative pronouns (đại từ quan hệ)

## II. Thắc mắc, trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập:

T \	
Trương	۲,
TIUUIIE	۷.

Lóp:

Họ tên học sinh

Môn học: Tiếng Anh

## A. Nội dung học tập

## I. Yêu cầu 1

	Yêu cầu 2
•••••	
•••••	
•••••	
•••••	
III.	Yêu cầu 3
•••••	
<b>TX</b> 7 '	√êu cầu 4
IV.	reu cau 4
•••••	
•••••	
•••••	
•••••	······································
V. P	hiếu học tập
V. P	
V. P	
B. Câu	hỏi của học sinh
B. Câu	hỏi của học sinh
B. Câu	hỏi của học sinh
B. Câu 1 2	hỏi của học sinh
B. Câu 1 2	hỏi của học sinh
B. Câu 1 2	hỏi của học sinh
B. Câu 1 2	hỏi của học sinh